

Số: 258/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách
địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 245/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 246/2025/QH15 ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Quốc hội về phân bổ ngân sách Trung ương năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2638/QĐ-TTg ngày 03 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 2661/QĐ-TTg ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII, kỳ họp thứ 7 Ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2025/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII, kỳ họp thứ 7 Ban hành Quy định phân cấp nguồn thu, tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa ngân sách trung ương, ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã và các nhiệm vụ chi giữa ngân sách cấp tỉnh, ngân sách cấp xã năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khóa XIII, kỳ họp thứ 7 về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 4898/STC-QLNS ngày 10 tháng 12 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2026 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cho các sở, ban, ngành, các đơn vị sử dụng kinh phí từ ngân sách tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu (chi tiết như các Biểu mẫu và Phụ lục đính kèm). Sở Tài chính chịu trách

nhiệm toàn diện trước pháp luật, trước cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và các cơ quan có liên quan về các nội dung, số liệu báo cáo, đề xuất, đảm bảo chặt chẽ, đồng bộ đúng quy định của pháp luật.

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 được Ủy ban nhân dân tỉnh giao, Thủ trưởng các sở, ban ngành, cơ quan sử dụng kinh phí từ ngân sách tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phân bổ, giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước cho các đơn vị trực thuộc đảm bảo:

1. Giao dự toán thu ngân sách nhà nước không thấp hơn dự toán Ủy ban nhân dân tỉnh giao; chi ngân sách địa phương được quản lý chặt chẽ, tiết kiệm, trong phạm vi dự toán được giao; không để xảy ra thất thoát, lãng phí; thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

2. Giao dự toán năm 2026 đối với đơn vị sự nghiệp công lập (SNCL):

Việc phân bổ và giao dự toán chi thường xuyên năm 2026 cho các đơn vị SNCL thực hiện theo các Nghị định của Chính phủ: số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; số 111/2025/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định hiện hành có liên quan.

3. Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết thực hiện theo tiến độ thu trong năm.

4. Nguồn thu từ tiền sử dụng đất được dùng để đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, công trình công cộng, các dự án phát triển đô thị, nhà ở xã hội và phục vụ quản lý đất đai; các Chương trình mục tiêu quốc gia. Ngân sách cấp tỉnh trích tối thiểu 5% nguồn thu tiền sử dụng đất ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp, từ nguồn thu được hưởng theo phân cấp của ngân sách cấp tỉnh để thực hiện công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính theo quy định trên địa bàn tỉnh.

5. Sử dụng nguồn thu từ hoạt động xổ số kiến thiết cho đầu tư phát triển, ưu tiên cho lĩnh vực giáo dục - đào tạo và giáo dục nghề nghiệp (*bao gồm cả mua sắm thiết bị dạy học phục vụ chương trình đổi mới sách giáo khoa giáo dục phổ thông*), lĩnh vực y tế, phần còn lại ưu tiên bố trí thực hiện các nhiệm vụ đầu tư phát triển quan trọng, cấp bách khác thuộc đối tượng đầu tư của ngân sách địa phương.

6. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách chính sách tiền lương trong năm 2026 theo quy định.

7. Tiết kiệm ngay 5% dự toán khi phân bổ chi đầu tư ngân sách từ đầu năm từ nguồn ngân sách địa phương được Thủ tướng Chính phủ giao để bổ sung nguồn đầu tư công trình đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng và tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên (*ngoài thực hiện tiết kiệm tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định*) khi phân bổ dự toán chi thường xuyên để bổ sung nguồn chi an sinh xã hội.

Điều 3. Thời hạn phân bổ chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và báo cáo kết quả thực hiện:

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định dự toán thu, chi ngân sách cấp xã và tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15. Chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định dự toán ngân sách, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài chính về dự toán ngân sách đã được Hội đồng nhân dân cấp xã quyết định.

2. Các sở, ban, ngành, các đơn vị thụ hưởng ngân sách tỉnh, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phải hoàn thành việc giao dự toán ngân sách cho từng đơn vị sử dụng ngân sách trực thuộc trước ngày 31 tháng 12 năm 2025; đồng thời tổ chức việc công khai dự toán ngân sách nhà nước đúng quy định.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban ngành, đơn vị trực thuộc tỉnh và các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách tỉnh; Trưởng Thuế tỉnh, Chi Cục trưởng Chi Cục Hải quan khu vực XII, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực XV (*địa bàn tỉnh Quảng Ngãi*) và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, các P.Chuyên môn nghiệp vụ;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT. KTTHTNTS.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoàng Giang